



PHIẾU HỌC TẬP

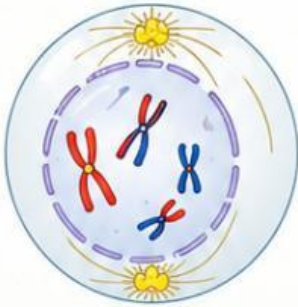
NỐI CÁC KÌ NGUYÊN PHÂN



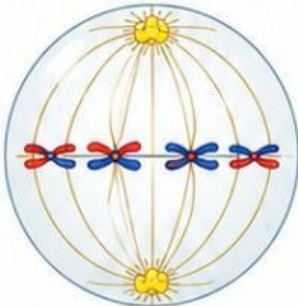
Nhiệm vụ: Quan sát các hình ở cột A và nối với tên kì nguyên phân thích hợp ở cột B.

A. HÌNH ẢNH

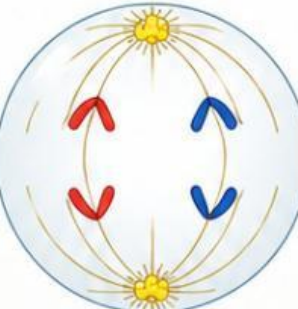
1



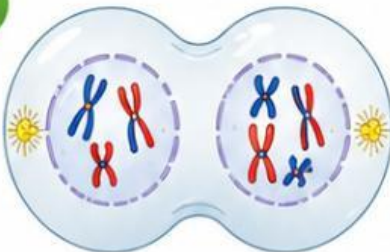
2



3



4



B. TÊN CÁC KÌ

A

Kì cuối
nguyên phân

B

Kì đầu
nguyên phân

C

Kì giữa
nguyên phân

D

Kì sau
nguyên phân



Hướng dẫn: Quan sát hình ở cột A và nối với tên kì thích hợp ở cột B.





PHIẾU HỌC TẬP

CÁC KÌ CỦA GIẢM PHÂN



Nhiệm vụ: Quan sát các hình ở cột 1 và ghép với nội dung phù hợp ở cột 3.

CỘT 1: CÁC KÌ CỦA GIẢM PHÂN

CỘT 2: GHÉP NỘI DUNG

CỘT 3: NỘI DUNG CỦA CÁC KÌ

1 Kỳ đầu I



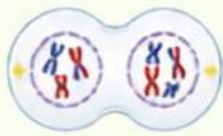
2 Kỳ giữa I



3 Kỳ sau I



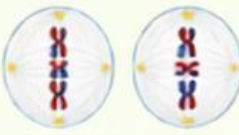
4 Kỳ cuối I



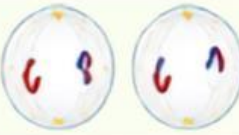
5 Kỳ đầu II



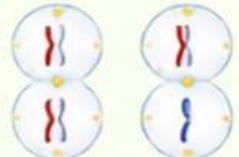
6 Kỳ giữa II



7 Kỳ sau II



8 Kỳ cuối II



Mỗi NST kép trong cặp NST kép tương đồng phân li về một cực của tế bào.

Các NST kép tiếp tục co xoắn, xảy ra tiếp hợp và có thể trao đổi chéo giữa các NST kép tương đồng.

Các NST kép tiếp tục co xoắn.

Các NST kép co xoắn cực đại và xếp thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.

Các NST kép co xoắn cực đại và tập trung thành một hàng trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.

Mỗi NST kép tách nhau ra ở tâm động, hình thành 2 NST đơn đi về 2 cực của tế bào.

Tại mỗi cực tế bào, NST kép dần xoắn dần. Tế bào chất phân chia hình thành 2 tế bào con.

Tạo bốn tế bào con đơn bội (NST đơn), mỗi tế bào mang một NST từ mỗi cặp tương đồng của tế bào ban đầu.



GHI NHỚ:

Giảm phân gồm 2 lần phân bào liên tiếp (giảm phân I) và giảm phân II), tạo ra 4 tế bào con đơn bội khác nhau về tổ hợp NST và gene.



LIVEWORKSHEETS